TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H.nh phúc**
Số: 34/2023/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quang Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hương.

2. Ông Lê Văn Nguyên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi pH.m điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đức H., sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Xóm 19, thôn L.T, xã Đ.K, huyện K.C, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ cư trú: Cộng hòa Liên bang Nga.

- *Bị đơn:* Chị Vũ Thị D., sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: thôn H., xã A.V, huyện K.C, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ cư trú: Cộng hòa Liên bang Nga.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Cháu Nguyễn Đăng Q., sinh ngày 12 tháng 4 năm 2020;

Người giám hộ: Anh Nguyễn Đức H., là bố;

Đều địa chỉ: Xóm 19, thôn L.T, xã Đ.K, huyện K.C, tỉnh Hưng Yên.

2. Cháu Nguyễn Đăng Kh., sinh ngày 17 tháng 7 năm 2021;

Người giám hộ: Chị Vũ Thị D., là mẹ.

Đều địa chỉ: thôn H., xã A.V, huyện K.C, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H. và chị Vũ Thị D. thuận tình ly hôn.

- Con chung: Anh Nguyễn Đức H. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên là Nguyễn Đăng Q., sinh ngày 12 tháng 4 năm 2020; Chị Vũ Thị D. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên là Nguyễn Đăng Kh., sinh ngày 17 tháng 7 năm 2021.

Anh Nguyễn Đức H. và chị Vũ Thị D. không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Nguyễn Đức H. và chị Vũ Thị D. có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Nếu anh H., chị D. lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án H.n chế quyền thăm nom con người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, anh Nguyễn Đức H. và chị Vũ Thị D. có quyền thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Nguyễn Đức H., chị Vũ Thị D. hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Tài sản, nghĩa vụ chung và các vấn đề khác: Anh Nguyễn Đức H. và chị Vũ Thị D. không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Nguyễn Đức H. tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000128 ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên; hoàn trả lại anh H. số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Đ.K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRƯƠNG QUANG TÚ